

Số: *12* /2013/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày *04* tháng 10 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/05/2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 125/2009/TTLT/BTC-BCT ngày 17/6/2009 của Bộ Tài chính-Bộ Công Thương quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp kinh tế đối với Chương trình khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 35/2010/TT-BCT ngày 12/11/2010 của Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 775/TTr-SCT ngày 17/7/2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tư pháp (Cục KT văn bản);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, TH<sup>D</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



*Doãn Thế Cường*  
**Doãn Thế Cường**

**QUY ĐỊNH**  
**Về việc tổ chức bình chọn sản phẩm**  
**công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 12 /2013/QĐ-UBND ngày 04/10/2013  
của UBND tỉnh Hưng Yên)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích bình chọn**

1. Tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu nhằm phát hiện và tôn vinh các sản phẩm công nghiệp tiêu biểu có chất lượng, có giá trị sử dụng cao, có tiềm năng phát triển sản xuất, mở rộng thị trường, đáp ứng thị hiếu của người tiêu dùng trong và ngoài nước để có kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất, quảng bá sản phẩm và xúc tiến thương mại, góp phần thúc đẩy công nghiệp nông thôn phát triển.
2. Khuyến khích khả năng sáng tạo, tạo động lực cho các cơ sở công nghiệp nông thôn phát huy lợi thế cạnh tranh nhằm tạo ra sản phẩm có chất lượng và mẫu mã, kiểu dáng đáp ứng thị hiếu, yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng.
3. Khuyến khích các cơ sở công nghiệp nông thôn tận dụng nguồn nguyên liệu tại địa phương, giải quyết việc làm cho người lao động và tích cực tham gia bảo vệ môi trường, góp phần phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

**Điều 2. Đối tượng bình chọn và phạm vi áp dụng**

1. Đối tượng bình chọn là các sản phẩm của các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh cá thể có đăng ký kinh doanh trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại huyện, thị trấn, xã và các phường được chuyển đổi từ xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (gọi chung là cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn).
2. Phạm vi áp dụng: Tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của tỉnh Hưng Yên được tiến hành theo 02 (hai) cấp, bao gồm: cấp huyện, cấp tỉnh.

**Điều 3. Phân nhóm các sản phẩm tham gia bình chọn**

Sản phẩm tham gia bình chọn được phân theo các nhóm sau:

1. Nhóm sản phẩm thủ công mỹ nghệ (gỗ mỹ nghệ, mây tre lá, cói, lục bình, gốm mỹ nghệ, chế tác đá, đúc gang - đồng, dệt thổ cẩm, thêu đan, chạm trổ, điêu khắc,...);
2. Nhóm sản phẩm chế biến nông, lâm, thủy sản và đồ uống;
3. Nhóm sản phẩm về thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng cơ khí;

4. Nhóm sản phẩm hóa chất phục vụ nông nghiệp và bảo vệ môi trường;
5. Nhóm sản phẩm vật liệu xây dựng;
6. Nhóm sản phẩm dệt may, giày, dép và sản phẩm khác.

#### **Điều 4. Nguyên tắc bình chọn sản phẩm**

Việc bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tuân thủ theo các nguyên tắc sau:

1. Được thực hiện một cách dân chủ, công khai và minh bạch; tuân thủ các quy định theo Thông tư số 35/2010/TT-BCT ngày 12/11/2010 của Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và quy định của Nhà nước về giải thưởng hiện hành.

2. Triển khai đăng ký tham gia bình chọn theo trình tự từ cấp xã đến cấp huyện và cấp tỉnh; tổ chức bình chọn theo trình tự từ cấp huyện đến cấp tỉnh (không tổ chức bình chọn ở cấp xã).

3. Nhiều sản phẩm cùng chủng loại, cùng sản xuất từ một loại nguyên liệu, cùng công nghệ, có công dụng như nhau, nhưng có quy cách khác nhau của 01 đơn vị đăng ký tham gia bình chọn được xem là sản phẩm có cùng tên gọi và được xem xét bình chọn là 01 sản phẩm.

4. Một cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn có thể đăng ký tham gia bình chọn nhiều sản phẩm do cơ sở sản xuất.

5. Các sản phẩm dự thi không được sao chép, không vi phạm quy định về quyền sở hữu trí tuệ và các quy định khác liên quan đến quyền sở hữu công nghiệp; đang được sản xuất tại các cơ sở công nghiệp nông thôn, do chính cá nhân hoặc đơn vị sản xuất sản phẩm đăng ký tham gia.

6. Các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn gửi sản phẩm tham gia bình chọn trên nguyên tắc tự nguyện, tự chịu trách nhiệm về các thông tin liên quan đến các sản phẩm của mình.

## **Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 5. Cơ cấu, thành phần của Hội đồng Bình chọn các cấp**

1. Cấp xã không thành lập Hội đồng Bình chọn; UBND cấp xã có trách nhiệm giúp Hội đồng Bình chọn cấp huyện triển khai các nội dung sau:

a) UBND cấp xã có trách nhiệm tổ chức triển khai, hướng dẫn trình tự, thủ tục đăng ký bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu đến các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn trên địa bàn do đơn vị quản lý.

b) Hướng dẫn các cơ sở sản xuất hoàn thiện hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn với cấp huyện.

c) Xem xét, lựa chọn sản phẩm tiêu biểu; lập danh sách và có văn bản đề nghị Hội đồng cấp huyện bình chọn sản phẩm tiêu biểu cho các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn trên địa bàn xã quản lý.

2. Hội đồng Bình chọn cấp huyện: Có 05 hoặc 07 thành viên do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thành lập, với thành phần như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo UBND huyện, thành phố.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Phòng Công Thương, Phòng Kinh tế các huyện, thành phố.

c) Các Ủy viên Hội đồng là đại diện một số phòng chuyên môn của huyện, thành phố: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Văn hóa và Thông tin; Phòng Tài nguyên và Môi trường.

d) Ngoài các thành viên Hội đồng, mời đại diện một số đơn vị tham dự với tư cách khách mời để tham khảo ý kiến và thuyết minh thêm về sản phẩm tham gia bình chọn, gồm: UBND cấp xã có sản phẩm đăng ký bình chọn cấp huyện; các cơ sở sản xuất ra sản phẩm tiêu biểu đăng ký tham gia bình chọn cấp huyện.

3. Hội đồng bình chọn cấp tỉnh: Có 07 hoặc 09 thành viên do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập, với thành phần như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo UBND tỉnh.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Công Thương.

c) Các Ủy viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ; Tài nguyên và Môi trường; Lãnh đạo phòng chuyên môn của Sở Công Thương; Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại;

d) Ngoài các thành viên Hội đồng, mời đại diện một số đơn vị tham dự với tư cách khách mời để tham khảo ý kiến và thuyết minh thêm về sản phẩm tham gia bình chọn, gồm: Hội đồng Bình chọn cấp huyện có đề nghị sản phẩm đăng ký bình chọn cấp tỉnh; các cơ sở sản xuất ra sản phẩm tiêu biểu đăng ký tham gia bình chọn cấp tỉnh.

4. Thành viên của Hội đồng bình chọn hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Việc bổ sung hoặc thay thế các thành viên của Hội đồng Bình chọn do người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng Bình chọn cùng cấp quyết định.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của Hội đồng bình chọn**

1. Hội đồng Bình chọn được thành lập để tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trình cấp có thẩm quyền (là cấp quyết định thành lập Hội đồng Bình chọn) quyết định công nhận sản phẩm được bình chọn là sản phẩm tiêu biểu và cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cho sản phẩm được bình chọn.

2. Hội đồng Bình chọn mỗi cấp có trách nhiệm lựa chọn các sản phẩm tiêu biểu cấp đó để hoàn thiện hồ sơ gửi đi tham gia bình chọn ở cấp cao hơn theo đúng thời gian, thủ tục quy định và giải quyết các vướng mắc, khiếu nại liên quan đến kết quả bình chọn sản phẩm.

3. Hội đồng Bình chọn quyết định thành lập, quy định về số lượng và cơ cấu thành phần của Ban giám khảo.

#### **Điều 7. Thành lập Ban Giám khảo**

1. Ban Giám khảo được thành lập để giúp Hội đồng Bình chọn đánh giá, và bình chọn các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu. Thành viên của Ban Giám khảo là các nhà khoa học, các chuyên gia, cán bộ quản lý, người có chuyên môn, kinh nghiệm thuộc lĩnh vực, ngành nghề liên quan đến các nhóm sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn.

2. Ban Giám khảo gồm có Trưởng ban, Phó trưởng ban và các thành viên. Số lượng thành viên của Ban Giám khảo là số lẻ (05 hoặc 07 người). Trưởng ban, Phó trưởng ban và các thành viên Ban Giám khảo chịu trách nhiệm trước Hội đồng bình chọn về kết quả đánh giá, bình chọn của mình.

3. Ban Giám khảo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, kết luận theo đa số và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

### **Điều 8. Trình tự, thủ tục đăng ký, bình chọn**

#### **1. Đăng ký cấp xã**

a) Hồ sơ đăng ký bao gồm: Phiếu đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm (theo mẫu tại Phụ lục 01) kèm theo bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị; Bản thuyết minh giới thiệu sản phẩm (theo mẫu tại Phụ lục 02) kèm theo ảnh của sản phẩm được chụp tại các góc độ khác nhau (gồm 03 ảnh màu, kích cỡ tối thiểu 9 x 12 cm); các tài liệu khác liên quan đến sản phẩm (nếu có) như: Chứng chỉ, chứng nhận về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, giấy khen, bằng khen cho sản phẩm,...

Ngoài các hồ sơ trên, đơn vị tham gia bình chọn phải gửi sản phẩm bằng hiện vật về Hội đồng Bình chọn cấp huyện theo thời gian, địa điểm quy định. Sản phẩm được trả lại cho đơn vị tham gia sau khi cuộc bình chọn kết thúc hoặc có thể được lưu giữ, trưng bày hoặc được lựa chọn gửi tham gia bình chọn ở cấp cao hơn nếu đủ tiêu chuẩn.

Trong trường hợp đặc biệt mà đơn vị tham gia không thể gửi sản phẩm cụ thể đến Hội đồng Bình chọn thì Chủ tịch Hội đồng Bình chọn sẽ xem xét và quyết định phương thức và kết quả bình chọn đối với sản phẩm đó.

b) Thời gian tiếp nhận hồ sơ đăng ký: Các ngày làm việc trong năm.

c) Thời gian tổng hợp hồ sơ đăng ký: Định kỳ vào quý II của các năm chẵn hoặc theo thời gian yêu cầu của Hội đồng Bình chọn cấp tỉnh, cấp huyện (nếu có), UBND cấp xã tổng hợp hồ sơ đã đăng ký, xem xét, lựa chọn sản phẩm tiêu biểu, đề nghị Hội đồng cấp huyện tổ chức họp Hội đồng Bình chọn.

d) Địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn:

Các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn nộp 02 bộ hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm tiêu biểu tại UBND cấp xã, nơi đơn vị đóng trụ sở.

đ) UBND cấp xã chịu trách nhiệm lưu lại 01 bộ hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện.

#### **2. Đăng ký cấp huyện**

a) Hồ sơ đăng ký được lập thành 02 bộ, bao gồm: Văn bản đề nghị của UBND cấp xã kèm theo danh sách trích ngang các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã đăng ký tham gia bình chọn cấp huyện (theo mẫu tại Phụ lục 03); Hồ sơ của các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu theo quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều này và kèm theo sản phẩm cụ thể.

b) Thời gian tổ chức bình chọn: Theo yêu cầu của Hội đồng bình chọn cấp tỉnh.

c) Nơi nhận hồ sơ

Phòng Công Thương, Phòng Kinh tế các huyện, thành phố là đơn vị đầu mối cấp huyện tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm tiêu biểu

cấp huyện; tổng hợp hồ sơ đăng ký, tham mưu UBND các huyện, thành phố tổ chức họp Hội đồng Bình chọn cấp huyện.

d) Hồ sơ bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện lưu tại Phòng Công Thương cấp huyện.

### 3. Đăng ký bình chọn cấp tỉnh

a) Hồ sơ đăng ký được lập thành 02 bộ, bao gồm: Văn bản đề nghị của Hội đồng Bình chọn cấp huyện kèm theo danh sách trích ngang các sản phẩm tiêu biểu cấp huyện đăng ký tham gia bình chọn ở cấp tỉnh (theo mẫu tại Phụ lục 03); hồ sơ của các sản phẩm theo quy định tại Điểm a, Khoản 2 Điều này và kèm theo sản phẩm cụ thể; bản sao Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện được cấp tại thời điểm gần nhất.

Trong trường hợp không tổ chức bình chọn được ở cấp huyện (hoặc có những sản phẩm mới chưa được bình chọn ở cấp huyện), thì các cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn ở cấp tỉnh phải hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều này gửi UBND cấp huyện xem xét, có văn bản đề nghị tham gia bình chọn cấp tỉnh.

#### b) Nơi nhận hồ sơ

Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại - Sở Công Thương là đơn vị đầu mối tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh; tổng hợp hồ sơ báo cáo Sở Công Thương đề báo cáo Hội đồng Bình chọn cấp tỉnh.

c) Hồ sơ bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh lưu tại Sở Công Thương.

### 4. Đăng ký bình chọn cấp khu vực

a) Hội đồng bình chọn cấp tỉnh quyết định lựa chọn sản phẩm trong số những sản phẩm được công nhận là sản phẩm tiêu biểu cấp tỉnh để đăng ký bình chọn cấp khu vực.

b) Hồ sơ đăng ký được lập thành 02 bộ, bao gồm: Văn bản đề nghị của Hội đồng bình chọn cấp tỉnh kèm theo danh sách trích ngang các sản phẩm được công nhận là sản phẩm tiêu biểu cấp tỉnh đăng ký tham gia bình chọn ở cấp khu vực (theo mẫu tại Phụ lục 03); hồ sơ của các sản phẩm tiêu biểu theo quy định tại Điểm a, Khoản 3 Điều này và kèm theo sản phẩm cụ thể; bản sao Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh được cấp tại thời điểm gần nhất.

c) Thời gian, địa điểm gửi hồ sơ đăng ký theo quy định của Cục Công nghiệp địa phương

## **Điều 9. Tiêu chí và phương pháp bình chọn**

1. Việc bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được đánh giá thông qua các tiêu chí cơ bản sau:

- a) Tiêu chí về doanh thu và khả năng đáp ứng nhu cầu thị trường;
- b) Tiêu chí về chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật - xã hội;
- c) Tiêu chí về tính văn hóa, thẩm mỹ;
- d) Tiêu chí khác.

2. Phương pháp bình chọn:

a) Trưởng Ban Giám khảo đề xuất phương pháp bình chọn sản phẩm dự thi (chấm điểm hoặc bỏ phiếu bình chọn) trình Chủ tịch Hội đồng Bình chọn quyết định.

b) Ban Giám khảo tiến hành chấm điểm (mẫu phiếu tại Phụ lục số 4) hoặc bỏ phiếu bình chọn (mẫu phiếu tại Phụ lục số 05) theo nguyên tắc độc lập, công bằng, khách quan; từng thành viên tự chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá của mình.

c) Trưởng Ban Giám khảo cho lập biên bản tổng hợp kết quả chấm điểm hoặc kết quả bỏ phiếu bình chọn gửi Hội đồng Bình chọn.

### 3. Phương pháp chấm điểm

a) Tiêu chí về doanh thu và khả năng đáp ứng nhu cầu thị trường: Cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn đáp ứng tiêu chí này được đánh giá tối đa 30 điểm, trong đó:

- Doanh thu của sản phẩm (được đánh giá tối đa 20 điểm), cụ thể: So sánh tốc độ tăng trưởng doanh thu của sản phẩm tham gia bình chọn (số liệu do cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn báo cáo) với mức tăng trưởng doanh thu của khu vực công nghiệp nông thôn (số liệu do Cục Thống kê tỉnh công bố).

+ Sản phẩm công nghiệp nông thôn có mức tăng trưởng cao hơn mức tăng trưởng khu vực công nghiệp nông thôn: 20 điểm.

+ Sản phẩm công nghiệp nông thôn có mức tăng trưởng tương đương mức tăng trưởng khu vực công nghiệp nông thôn: 15 điểm.

+ Sản phẩm công nghiệp nông thôn có mức tăng trưởng thấp hơn mức tăng trưởng khu vực công nghiệp nông thôn: 10 điểm.

- Đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu (được đánh giá tối đa 10 điểm), cụ thể: So sánh cơ cấu thị trường xuất khẩu với thị trường nội địa (do cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn báo cáo). gồm:

+ Cơ cấu thị trường xuất khẩu lớn hơn thị trường nội địa: 10 điểm;

+ Cơ cấu thị trường xuất khẩu tương đương thị trường nội địa: 7,5 điểm.

+ Cơ cấu thị trường xuất khẩu thấp hơn thị trường nội địa: 05 điểm.

b) Tiêu chí về chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật - xã hội: Được đánh giá tối đa 40 điểm, trong đó:

- Nguyên liệu sử dụng (được đánh giá tối đa 14 điểm), cụ thể: So sánh cơ cấu nguyên liệu sử dụng trong nước với cơ cấu nguyên liệu nhập khẩu (do cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn báo cáo).

+ Cơ cấu nguyên liệu sử dụng trong nước lớn hơn cơ cấu nguyên liệu nhập khẩu: 14 điểm;

+ Cơ cấu nguyên liệu sử dụng trong nước tương đương cơ cấu nguyên liệu nhập khẩu: 10 điểm;

+ Cơ cấu nguyên liệu sử dụng trong nước nhỏ hơn nguyên liệu nhập khẩu: 07 điểm;

- Giải quyết việc làm cho người lao động (được đánh giá tối đa 10 điểm), cụ thể: So sánh tốc độ tăng lao động của cơ sở tham gia bình chọn (số liệu do cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn báo cáo) với tốc độ tăng lao động khu vực công nghiệp nông thôn (số liệu do Cục Thống kê tỉnh công bố).

+ Cơ sở sản xuất tham gia bình chọn có mức tăng lao động cao hơn mức tăng khu vực công nghiệp nông thôn: 10 điểm.

+ Cơ sở sản xuất tham gia bình chọn có mức tăng lao động tương đương mức tăng khu vực công nghiệp nông thôn: 8 điểm.

+ Cơ sở sản xuất tham gia bình chọn có mức tăng lao động thấp hơn mức tăng khu vực công nghiệp nông thôn: 05 điểm.

- Sản phẩm thân thiện với môi trường (được đánh giá tối đa 08 điểm), cụ thể: Đánh giá điểm theo mức độ ảnh hưởng đến môi trường trong hoạt động sản xuất (không gây ô nhiễm, gây ô nhiễm và đã áp dụng biện pháp bảo vệ môi trường).

+ Không gây ô nhiễm môi trường: 08 điểm.

+ Gây ô nhiễm và đã áp dụng biện pháp xử lý hiệu quả: 04 điểm.

+ Gây ô nhiễm môi trường: 0 điểm.

- Khả năng phát triển sản xuất (được đánh giá tối đa 08 điểm), cụ thể: Đánh giá điểm theo mức độ phù hợp với điều kiện sản xuất trong nước (trình độ công nghệ và thiết bị) và có khả năng phát triển với số lượng lớn hoặc nhân rộng.

+ Cơ sở tham gia bình chọn đáp ứng chỉ tiêu về công nghệ và thiết bị sử dụng ở mức tiên tiến (được đánh giá tối đa 04 điểm) và sản lượng sản phẩm sản xuất ra tại thời điểm năm đăng ký cao hơn năm trước liền kề (được đánh giá tối đa 04 điểm).

+ Cơ sở tham gia bình chọn sử dụng công nghệ và thiết bị ở mức trung bình (được đánh giá tối đa 02 điểm) và sản lượng sản phẩm sản xuất ra tại thời điểm năm đăng ký tương đương năm trước liền kề (được đánh giá tối đa 02 điểm).

+ Cơ sở tham gia bình chọn sử dụng công nghệ và thiết bị lạc hậu (bị đánh giá 0 điểm) và sản lượng sản phẩm sản xuất ra tại thời điểm năm đăng ký thấp hơn năm trước liền kề (được đánh giá tối đa 01 điểm).

c) Tiêu chí về tính văn hóa, thẩm mỹ: Được đánh giá tối đa 16 điểm, trong đó:

- Tính văn hóa (được đánh giá tối đa 08 điểm), cụ thể:

+ Sản phẩm thể hiện được bản sắc văn hóa truyền thống, phù hợp với tính hiện đại: Được đánh giá tối đa 08 điểm.

+ Sản phẩm chưa thể hiện được bản sắc văn hóa truyền thống, phù hợp với tính hiện đại: Được đánh giá tối đa 04 điểm.

- Tính thẩm mỹ (được đánh giá tối đa 08 điểm), cụ thể:

+ Mẫu mã, kiểu dáng, bao gói và nhãn mác của sản phẩm đảm bảo tính hài hòa, phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường: Được đánh giá tối đa 08 điểm.

+ Mẫu mã, kiểu dáng, bao gói và nhãn mác của sản phẩm chưa đảm bảo tính hài hòa, chưa phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường: Được đánh giá tối đa 04 điểm.

d) Một số tiêu chí khác: Được đánh giá tối đa 14 điểm, trong đó:

- Chứng chỉ liên quan đến chất lượng sản phẩm (được đánh giá tối đa 07 điểm), cụ thể:

+ Đã và đang đăng ký chất lượng sản phẩm hàng hóa, sở hữu trí tuệ, áp dụng hệ thống quản lý ISO, HACCP,... chứng chỉ về vệ sinh an toàn thực phẩm và các chứng chỉ khác: Được đánh giá tối đa 07 điểm.

+ Chưa đăng ký chất lượng sản phẩm hàng hóa, sở hữu trí tuệ, áp dụng hệ thống quản lý ISO, HACCP,... chứng chỉ về vệ sinh an toàn thực phẩm và các chứng chỉ khác: 0 điểm.



- Chứng chỉ liên quan đến các giải thưởng, bằng khen (được đánh giá tối đa 07 điểm), cụ thể:

+ Đã và đang có các chứng chỉ về giải thưởng, bằng khen đã được công nhận, được đánh giá tối đa 07 điểm, cụ thể: Giải thưởng, bằng khen được công nhận cấp quốc gia được đánh giá tối đa là 06 điểm; cấp khu vực được đánh giá tối đa là 05 điểm, cấp tỉnh được đánh giá tối đa 03 điểm.

+ Chưa có các chứng chỉ về giải thưởng, bằng khen đã được công nhận, đánh giá là 0 điểm.

#### **Điều 10. Điều kiện sản phẩm được công nhận là sản phẩm tiêu biểu**

1. Sản phẩm được bình chọn là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 2, 3 Quy định này và có điểm bình quân đạt từ 70 điểm trở lên (nếu chấm điểm) hoặc có số phiếu bình chọn của Ban Giám khảo đồng ý đạt giải chiếm từ 2/3 trở lên (nếu bỏ phiếu bình chọn).

2. Số lượng và cơ cấu giải thưởng các sản phẩm đạt giải do Hội đồng Bình chọn quyết định.

#### **Điều 11. Hình thức tặng thưởng**

1. Tặng Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và hiện vật tương đương 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho mỗi sản phẩm được công nhận sản phẩm tiêu biểu cấp huyện.

2. Tặng Giấy chứng nhận và hiện vật tương đương 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) cho mỗi sản phẩm được công nhận sản phẩm tiêu biểu cấp tỉnh.

#### **Điều 12. Công nhận kết quả và cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu**

1. Căn cứ kết quả bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu do Hội đồng Bình chọn cấp huyện, cấp tỉnh trình; Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp tỉnh ký quyết định công nhận các sản phẩm đạt giải và cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu đối với cấp bình chọn tương ứng.

2. Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được thống nhất từ cấp huyện đến cấp tỉnh theo quy định tại Phụ lục số 06.

#### **Điều 13. Tổ chức trao giải**

1. Tổ chức trao giải sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu phải nghiêm túc và trang trọng; phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương; đảm bảo có sự chứng kiến của đại diện chính quyền, đại diện các cơ quan thông tin đại chúng, các đơn vị có liên quan và các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn có sản phẩm tham gia bình chọn và đạt giải.

2. Trao giải có thể được tổ chức riêng hoặc tổ chức kết hợp trong các kỳ lễ hội, các hội chợ triển lãm, ...việc lựa chọn thời gian trao giải cấp nào do Hội đồng bình chọn cấp đó trình cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Khuyến khích các đơn vị tổ chức sự kiện, các hiệp hội ngành nghề, các cơ quan đơn vị thông tin truyền thông, các doanh nghiệp lớn tham gia, phối hợp

với Hội đồng Bình chọn trong việc tổ chức các hoạt động sản xuất tiêu biểu và các giải thưởng khác kèm theo của Hội đồng Bình chọn. Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu có giá trị trong thời gian 02 năm tính từ thời điểm được cấp. Khi Giấy chứng nhận hết giá trị, các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn có nhu cầu công nhận sản phẩm tiêu biểu lập hồ sơ đăng ký bình chọn tương tự như lần đầu đăng ký theo Quy định này.

2. Được ưu tiên hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công và các nguồn kinh phí khác để đầu tư phát triển sản xuất, đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị, xúc tiến thương mại, đào tạo lao động,...; Ưu tiên hỗ trợ vay vốn ưu đãi từ Quỹ Bảo vệ môi trường của tỉnh để đầu tư xử lý chất thải theo quy định.

3. Được đăng tải thông tin giới thiệu về sản phẩm trên các phương tiện thông tin của ngành công thương như: Trang Web của Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, bản tin của Sở Công Thương và Trung tâm Khuyến công, ấn phẩm, tờ rơi, tờ bướm...

#### **Điều 15. Trách nhiệm của các đơn vị có sản phẩm đạt giải**

1. Tiếp tục duy trì và phát triển các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu về số lượng và chất lượng phù hợp với kết quả bình chọn và các văn bản mà đơn vị đã đăng ký, cam kết.

2. Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc đề xuất, xây dựng và thực hiện các chương trình, giải pháp nhằm hỗ trợ phát triển sản phẩm đạt giải.

#### **Điều 16. Thời gian và kinh phí thực hiện**

1. Thời gian thực hiện

a) Được tổ chức định kỳ 2 năm một lần vào những năm chẵn (bắt đầu từ năm 2014);

b) Thời gian tổ chức cụ thể theo yêu cầu của Hội đồng Bình chọn cấp tỉnh.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí tổ chức thực hiện bình chọn và cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu theo Quy định này được sử dụng từ nguồn kinh phí khuyến công địa phương hàng năm (quy định tại Thông tư liên tịch số 125/2009/TTLT/BTC-BCT ngày 17 tháng 6 năm 2009 của liên Bộ Tài chính - Bộ Công Thương Quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp kinh tế đối với Chương trình khuyến công; Quyết định số 15/2010/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2010 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành Quy định về quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công tỉnh Hưng Yên).

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 17. Trách nhiệm thực hiện**

1. Sở Công Thương

Sở Công Thương là cơ quan Thường trực cấp tỉnh có trách nhiệm tham mưu giúp UBND tỉnh, Hội đồng Bình chọn cấp tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Quy định này, tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, báo cáo Hội đồng Bình chọn cấp tỉnh để tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh và bình chọn các sản phẩm tiêu biểu nhất của tỉnh để đăng ký tham gia bình chọn cấp khu vực và cấp quốc gia (nếu có), trình UBND tỉnh để công nhận và khen thưởng.

## 2. UBND các huyện, thành phố

a) Tổ chức họp Hội đồng Bình chọn cấp huyện để bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn cấp huyện; trình Hội đồng Bình chọn cấp tỉnh để công nhận và khen thưởng. Việc bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu phải bảo đảm công khai, minh bạch và khách quan.

b) Lập kế hoạch phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu ở địa phương; xây dựng đề án, dự trù kinh phí để tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện và khen thưởng cho các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn có sản phẩm được bình chọn sản phẩm tiêu biểu và chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục về khen thưởng như giấy khen, hiện vật khen thưởng, hình thức trao thưởng,... cho các sản phẩm công nghiệp nông thôn được bình chọn là sản phẩm tiêu biểu cấp huyện.

c) Chỉ đạo UBND cấp xã tuyên truyền vận động các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu hàng năm ở cấp huyện; hướng dẫn trình tự, thủ tục đăng ký bình chọn và tiếp nhận hồ sơ từ các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm tiêu biểu và xem xét lựa chọn sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn cấp huyện.

d) Chỉ đạo Phòng Công Thương, Phòng Kinh tế là cơ quan đầu mối cấp huyện, tiếp nhận hồ sơ từ UBND cấp xã, tổng hợp hồ sơ và tham mưu UBND cấp huyện tổ chức bình chọn sản phẩm tiêu biểu cấp huyện.

**Điều 18.** Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các sở, ngành, địa phương, các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để báo cáo UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH



Đoàn Thế Cường

**Phụ lục 01**

(Tên đơn vị)

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..... ngày..... tháng..... năm .....

**PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM GIA BÌNH CHỌN**  
**SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU**

Kính gửi: Hội đồng Bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp.....

Tên đơn vị:

Địa chỉ:

Số đăng ký kinh doanh:

Điện thoại:

Fax:

Người đại diện:

Chức vụ:

Tổng số vốn (vốn chủ sở hữu, vốn vay...):

Sản phẩm tham gia bình chọn (tên gọi, công dụng, thông số kỹ thuật):

.....  
Thông tin về sản phẩm (02 năm liền kề trước năm đăng ký bình chọn):

- Doanh thu của sản phẩm (tỷ đồng);
- Cơ cấu thị trường (% thị trường nội địa, thị trường xuất khẩu);
- Giá trị xuất khẩu của sản phẩm (USD);
- Tổng số lao động (người);
- Số lượng sản phẩm sản xuất (đơn vị SP/năm);
- Đơn giá (đồng VN/đơn vị SP);
- Chúng chỉ liên quan đến chất lượng sản phẩm hàng hóa, sở hữu trí tuệ, áp dụng hệ thống quản lý ISO, HACCP, chứng chỉ về VSATTP, giải thưởng, bằng khen... (nếu có).

Chúng tôi cam kết các thông tin trên là hoàn toàn chính xác: xin thực hiện đầy đủ quy định của Hội đồng Bình chọn và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật Việt Nam về các thông tin trên./.

**Thủ trưởng đơn vị hoặc**  
**Chủ cơ sở công nghiệp nông thôn**



**Phụ lục số 5**

**Tên Hội đồng bình chọn**

**PHIẾU BÌNH CHỌN  
SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU**

Tên sản phẩm:

Mã số bình chọn:

Đơn vị sản xuất:

**1. Kết quả đánh giá theo tiêu chí:**

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	KẾT QUẢ BÌNH CHỌN		GHI CHÚ
		Đạt	Chưa đạt	
1	Tiêu chí về doanh thu và đáp ứng nhu cầu thị trường			
2	Tiêu chí về chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật-xã hội (Nguyên liệu, việc làm, môi trường và khả năng phát triển sản phẩm)			
3	Tiêu chí về văn hoá, thẩm mỹ			
4	Một số tiêu chí khác (các chứng nhận liên quan đến chất lượng sản phẩm, bằng khen, giải thưởng, ...)			

**2. Kết quả bình chọn:** ( Giám khảo ghi rõ sản phẩm đạt giải hay không đạt giải).....

....., ngày tháng năm

**Thành viên Ban giám khảo**  
(Ký, ghi rõ họ tên)